
**BAN TỔ CHỨC GIẢI THƯỞNG
SINH VIÊN NGHIÊN CỨU KHOA HỌC
EURÉKA LẦN THỨ 23 NĂM 2021**

TP. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 7 năm 2021

THỂ LỆ

**Giải thưởng Sinh viên Nghiên cứu khoa học - Euréka
lần thứ 23 năm 2021**

*(Ban hành kèm theo Kế hoạch liên tịch số 97 -KHLT/TĐTN-ĐHQG
ngày 28 /7 /2021 giữa Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh
và Thành Đoàn TP. Hồ Chí Minh)*

Điều 1. ĐỐI TƯỢNG, SỐ LƯỢNG THAM GIA:

1. Đối tượng:

- Sinh viên Việt Nam và quốc tế đang học tập tại các trường Đại học, Học viện và Cao đẳng tại Việt Nam.
- Hình thức đăng ký: Cá nhân hoặc tập thể (mỗi tập thể không quá 05 sinh viên).

2. Số lượng:

- Mỗi cá nhân hoặc tập thể có thể đăng ký tham gia 01 hoặc nhiều đề tài/công trình.
- Mỗi đơn vị gửi tối đa 10 đề tài cho một lĩnh vực, riêng đối với các trường đã tham gia Giải thưởng năm 2020 và có đề tài đạt giải Nhất được đăng ký thêm 03 đề tài, trường có đề tài đạt giải Nhì được đăng ký thêm 02 đề tài, trường có đề tài đạt giải Ba được đăng ký thêm 01 đề tài.

Điều 2. NỘI DUNG:

Các nhóm lĩnh vực nghiên cứu:

Stt	Tên lĩnh vực	Chuyên ngành
1.	Công nghệ Hóa - Dược	- Hóa học. - Công nghệ hóa học. - Vật liệu mới - Công nghệ Nano. - Dược liệu. - Chuyên ngành khác
2.	Công nghệ Sinh - Y sinh	- Sinh học. - Công nghệ Sinh học.

Stt	Tên lĩnh vực	Chuyên ngành
		- Y học. - Y tế công cộng. - Chuyên ngành khác
3.	Công nghệ thông tin	- Toán tin học. - Công nghệ phần mềm. - Điện tử viễn thông. - Mạng máy tính truyền thông. - Trí tuệ nhân tạo. - Chuyên ngành khác
4.	Công nghệ Thực phẩm	- Công nghệ chế biến thực phẩm, đồ uống. - Công nghệ sau thu hoạch. - Công nghệ lên men. - Khoa học thực phẩm - Dinh dưỡng. - Chuyên ngành khác
5.	Giáo dục	- Giáo dục học. - Quản lý giáo dục. - Tâm lý giáo dục. - Giáo dục thể chất - kỹ năng. - Giáo dục nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. - Chuyên ngành khác.
6.	Hành chính - Pháp lý	- Cải cách hành chính. - Quản lý nhà nước - Luật Dân sự. - Luật Hình sự. - Luật Kinh tế. - Luật Hành chính. - Luật Quốc tế. - Chuyên ngành khác.
7.	Kinh tế	- Tài chính, Ngân hàng, Chứng khoán, Kế toán - Kiểm toán, Bảo hiểm - Tín dụng. - Thương mại, Quản trị kinh doanh, Marketing. - Kinh tế học, Kinh tế phát triển, Kinh tế chính trị. - Chuyên ngành khác.
8.	Kỹ thuật Công nghệ	- Vật lý. - Điện, điện tử. - Cơ khí, tự động hóa. - Kỹ thuật nhiệt. - Công nghệ Kỹ thuật ô tô. - Giao thông vận tải.

Stt	Tên lĩnh vực	Chuyên ngành
		- Kỹ thuật công nghệ. - Chuyên ngành khác.
9.	Nông Lâm Ngư nghiệp	- Nông nghiệp. - Lâm nghiệp. - Ngư nghiệp. - Chăn nuôi - thú y. - Chuyên ngành khác.
10.	Quy hoạch, Kiến trúc và Xây dựng	- Quy hoạch. - Kiến trúc. - Xây dựng. - Chuyên ngành khác.
11.	Tài nguyên và Môi trường	- Khoa học trái đất. - Tài nguyên. - Môi trường. - Công nghệ môi trường. - Kỹ thuật môi trường. - Biến đổi khí hậu. - Chuyên ngành khác.
12.	Xã hội và Nhân văn	- Xuất bản, Báo chí. - Lịch sử. - Địa lý. - Quan hệ quốc tế, chính trị học. - Du lịch học. - Văn học. - Ngôn ngữ học. - Xã hội học - Triết học. - Khu vực học. - Văn hóa - nghệ thuật. - Chuyên ngành khác.

Điều 3. CÁC TIÊU CHUẨN ĐỂ ĐÁNH GIÁ CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU:

Hội đồng khoa học đánh giá các đề tài, công trình dự thi vòng bán kết theo thang điểm 100 với các tiêu chí đánh giá như sau:

1. Mục đích, ý nghĩa và khả năng ứng dụng của đề tài/ công trình nghiên cứu (tổng cộng 30 điểm). Tiêu chí chính để tính điểm gồm:

- Mục đích và ý nghĩa nghiên cứu rõ ràng, cụ thể (thang điểm 10).
- Giới thiệu được tính khoa học, tính sáng tạo, tính mới trong chuyên ngành, trong cách đặt vấn đề và giải quyết vấn đề (thang điểm 20).

2. Nội dung chuyên môn và phương pháp nghiên cứu (tổng cộng 50 điểm). Tiêu chí chính để tính điểm gồm:

- Nội dung nghiên cứu phù hợp, phương pháp và kết quả nghiên cứu được xác định (thang điểm 30).
- Có những giải pháp, kiến nghị, đề xuất có giá trị (thang điểm 20).

3. Hình thức trình bày đề tài (tổng cộng 20 điểm). Tiêu chí chính để tính điểm gồm:

- Hình thức trình bày đề tài khoa học, rõ ràng, có biểu mẫu, hình minh họa chi tiết (thang điểm 10).
- Có trích dẫn cụ thể các nguồn tài liệu tham khảo (thang điểm 10).

Điều 4. BỐ CỤC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU

1. Đặt vấn đề: Nêu lên sự cần thiết của đề tài, lý do chọn đề tài.

2. Tổng quan tài liệu: Tổng quan tóm lược đề tài, nêu những giải pháp khoa học đã được giải quyết ở trong và ngoài nước, những vấn đề tồn tại cần được tiếp tục nghiên cứu và phương án giải quyết của tác giả (*nhóm tác giả*).

3. Mục tiêu - Phương pháp: Mục tiêu của công trình, phương pháp nghiên cứu.

4. Kết quả - Thảo luận: Nội dung - kết quả nghiên cứu đạt được.

5. Kết luận - Đề nghị: Nêu lên kết luận, ý nghĩa khoa học, hiệu quả về mặt kinh tế và xã hội, qui mô và phạm vi áp dụng, đề nghị hướng nghiên cứu tiếp theo.

6. Tài liệu tham khảo, phụ lục, danh mục các công trình trước đây của tác giả (nếu có).

Điều 5. HÌNH THỨC TRÌNH BÀY:

1. Nội dung công trình được đánh máy trên giấy A4 (210 x 297 mm), khuyến khích in 02 mặt, phông chữ Unicode, kiểu chữ Time New Roman, cỡ chữ 13, đánh số thứ tự trang ở chính giữa trang, vị trí ở phía trên đầu mỗi trang.

2. Các phần, mục, tiểu mục phải được đánh số thứ tự rõ ràng theo một kiểu thống nhất: 1.; 1.1.; 1.1.1...

3. Các công thức cần viết rõ ràng, dùng các ký hiệu thông thường, các ký hiệu phải có chú thích rõ ràng. Bảng vẽ, biểu đồ, sơ đồ minh họa... phải được đánh số thứ tự kèm theo chú thích.

4. Tên tác giả nước ngoài nêu trong công trình phải viết theo đúng tiếng nước đó hoặc theo cách phiên âm hệ chữ Latinh (*căn cứ vào tài liệu tham khảo*).

5. Không viết tên tác giả, tên trường, tên giảng viên hướng dẫn; không viết lời cảm ơn, không được dùng các ký hiệu riêng, gạch dưới các câu trong toàn bộ

công trình và không được ký tên. Mục đích nhằm thể hiện tính khách quan, đảm bảo công bằng khi chấm điểm và đánh giá.

6. Trang bìa của công trình phải được đóng bằng giấy bìa, màu xanh nước biển, gáy dán keo màu xanh dương đậm (*không dùng gáy lò xo*).

7. Phần công trình:

- Tóm tắt công trình (*bắt đầu từ trang thứ nhất*) tối đa 1 mặt giấy A4.
- Nội dung công trình (*trình bày từ trang kế tiếp*).

*** Lưu ý:** Ban tổ chức chỉ nhận các công trình, đề tài viết bằng ngôn ngữ Tiếng Việt hoặc Tiếng Anh, không nhận các đề tài viết bằng các ngôn ngữ khác; không để tên tác giả, tên trường trong toàn bộ nội dung nghiên cứu, kể cả phụ lục và phiếu khảo sát.

Điều 6. HỒ SƠ THAM DỰ:

Phòng Quản lý khoa học – Đoàn trường đăng ký thông tin tham dự cho các thí sinh của trường tại website www.eureka.khoahoctre.com.vn.

Thời hạn đăng ký trực tuyến: từ ngày 01/9/2021 đến hết ngày 25/9/2021.

Tài khoản đăng nhập sẽ được cấp cho cán bộ phụ trách giải thưởng của trường.

Hồ sơ tham dự gồm:

1. Phiếu đăng ký công trình tham dự Giải thưởng của tác giả hay nhóm tác giả công trình (01 bản theo mẫu M01, có dán hình 3x4).

2. Bản sao Chứng minh nhân dân (CMND) ***không cần công chứng*** của tác giả, nhóm tác giả (*nếu là nhóm tác giả, photo CMND của tất cả thành viên trong nhóm*).

3. Mỗi tác giả hoặc nhóm tác giả dự thi nộp về Ban tổ chức Giải thưởng 02 quyền đề tài công trình nghiên cứu tại vòng bán kết.

4. Phiếu đánh giá, nhận xét hoặc biên bản họp xét chọn đề tài gửi dự thi Giải thưởng của Hội đồng khoa học cấp trường.

5. Đoàn trường hoặc Phòng Quản lý khoa học nhà trường gửi bảng tổng hợp danh mục các đề tài của trường tham gia Giải thưởng. Danh sách này đơn vị tải về từ website đăng ký trực tuyến tại địa chỉ www.khoahoctre.com.vn, sau đó in ra và đóng dấu xác nhận.

6. Mỗi đề tài tự thiết kế một poster giới thiệu kết quả nghiên cứu theo kích thước 0,8m x 1,3m (khổ dọc) để phục vụ công tác truyền thông và tham gia các hoạt động bình chọn đề tài (chỉ cần nộp file khi đơn vị đăng ký trực tuyến).

Thời hạn nộp hồ sơ: Ban tổ chức tiếp nhận hồ sơ đăng ký tham gia của các trường vào ngày **30/9/2021** tại địa điểm: Thành Đoàn thành phố Hồ Chí Minh (01 Phạm Ngọc Thạch, P.Bến Nghé, Quận 1).

Để biết thêm thông tin về Giải thưởng, xin vui lòng liên hệ:

TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TRẺ

Số 01 Phạm Ngọc Thạch, Quận 1. TP. Hồ Chí Minh;

Điện thoại: 028.38.233363 - 028.38.230780.

Website: www.khoahoctre.com.vn; Email: khoahoctre@gmail.com

Điều 7. GIẢI THƯỞNG:

1. Tất cả tác giả và người hướng dẫn của các công trình nghiên cứu khoa học tham gia Giải thưởng sẽ được cấp Giấy chứng nhận tham dự Giải thưởng Sinh viên Nghiên cứu Khoa học - Euréka lần thứ 23 năm 2021.

2. Đối với cá nhân là người hướng dẫn có các công trình nghiên cứu đạt **giải Đặc biệt và giải Nhất** sẽ được tặng bằng khen của Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh; người hướng dẫn có các công trình nghiên cứu đạt **đạt giải Nhì và giải Ba** sẽ được tặng bằng khen của Thành Đoàn Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Đề tài đạt **giải Đặc biệt và giải Nhất** sẽ được Ban tổ chức và Hội đồng khoa học xem xét các bài báo khoa học và được đăng trên Chuyên san Khoa học trẻ của Trung tâm Phát triển Khoa học và Công nghệ Trẻ TP. Hồ Chí Minh (ISSN: 2354 – 1105) hoặc Tạp chí Phát triển Khoa học Công nghệ của Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh sau khi được Hội đồng khoa học phản biện.

4. Giá trị giải thưởng cho các đề tài đoạt giải:

- Ban tổ chức và đại diện Hội đồng khoa học họp xem xét từ các đề tài đạt giải Nhất của tất cả các lĩnh vực, chọn ra 01 đề tài có chất lượng và có điểm số cao nhất (*yêu cầu đạt từ 95 điểm trở lên*) để trao giải Đặc biệt, trị giá: 20.000.000 đồng/giải và Bằng khen của Bộ Khoa học và Công nghệ, Huy hiệu Tuổi trẻ sáng tạo của Trung ương Đoàn.

- Ở mỗi lĩnh vực dự thi sẽ có cơ cấu và mức giải thưởng là:

+ *01 giải Nhất*: 10.000.000 đồng/giải và Bằng khen Bộ Khoa học và Công nghệ, Huy hiệu Tuổi trẻ sáng tạo của Trung ương Đoàn.

+ *01 giải Nhì*: 5.000.000 đồng/giải và Bằng khen Thành Đoàn Thành phố Hồ Chí Minh.

+ *01 giải Ba*: 3.000.000 đồng/giải và Bằng khen Thành Đoàn Thành phố Hồ Chí Minh.

+ *Các giải Khuyến khích*: 2.000.000 đồng/giải và Bằng khen Thành Đoàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 8. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH: Thể lệ này được áp dụng kể từ ngày ký ban hành. Trong quá trình thực hiện nếu có thay đổi, Ban Tổ chức Giải thưởng Sinh viên Nghiên cứu Khoa học - Euréka lần thứ 23 năm 2021 sẽ có văn bản điều chỉnh bổ sung và thông báo cụ thể đến các đơn vị, các tập thể, cá nhân tham gia.

BAN TỔ CHỨC GIẢI THƯỞNG

BCH. ĐOÀN TP. HỒ CHÍ MINH

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2021

PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ THI
GIẢI THƯỞNG SINH VIÊN NGHIÊN CỨU KHOA HỌC EURÉKA
LẦN THỨ 23 NĂM 2021

1. Tên công trình:

.....

☐ Đánh dấu chọn nếu công trình nghiên cứu từ những vấn đề gợi ý, đặt hàng của doanh nghiệp, cơ quan hoặc các tổ chức, cá nhân (gửi kèm đơn, công văn hoặc hợp đồng đặt hàng)

2. Lĩnh vực nghiên cứu:

.....

Chuyên ngành đăng ký dự thi (ghi đúng theo chuyên ngành trong thể lệ Giải thưởng):

3. Tóm tắt công trình, những vấn đề mới (không quá 100 từ) :

.....

4. Tên giảng viên hướng dẫn (ghi rõ họ tên, học hàm, học vị, đơn vị công tác):

.....

5. Tác giả, nhóm tác giả (không quá 5 người):**♦ Tác giả 1:**

- Họ tên :
- Nam/Nữ :
- Năm sinh :

Ảnh 3 x4
 (đóng dấu
 giáp lai)

- Địa chỉ:
- Điện thoại :
- Email:
- Khoa - Ngành:
- Trường :
- Tỉnh/ Thành phố:
- Số CMND/Căn cước công dân:

♦ **Tác giả 2:**

- Họ tên :
- Nam/Nữ :
- Năm sinh :
- Địa chỉ:
- Điện thoại :
- Email:
- Khoa - Ngành:
- Trường :
- Tỉnh/ Thành phố:
- Số CMND/Căn cước công dân:

Ảnh 3 x4
(đóng dấu
giáp lại)

♦ **Tác giả 3:**

- Họ tên :
- Nam/Nữ :
- Năm sinh :
- Địa chỉ:
- Điện thoại :
- Email:
- Khoa - Ngành:
- Trường:
- Tỉnh/ Thành phố:
- Số CMND/Căn cước công dân:

Ảnh 3 x4
(đóng dấu
giáp lại)

♦ **Tác giả 4:**

- Họ tên :
- Nam/Nữ :
- Năm sinh :
- Địa chỉ:
- Điện thoại :
- Email:
- Khoa - Ngành:
- Trường :

Ảnh 3 x4
(đóng dấu
giáp lại)

- Tỉnh/ Thành phố:
- Số CMND/Căn cước công dân:

♦ **Tác giả 5:**

- Họ tên :
- Nam/Nữ :
- Năm sinh :
- Địa chỉ:
- Điện thoại :
- Email:
- Khoa - Ngành:
- Trường:
- Tỉnh/ Thành phố:
- Số CMND/Căn cước công dân:

Ảnh 3 x4
(đóng dấu
giáp lai)

6. Cam kết của tác giả, nhóm tác giả: Tôi xin cam đoan đề tài này là công trình nghiên cứu khoa học của tôi (*hoặc nhóm chúng tôi*). Các số liệu, kết quả nêu trong đề tài là trung thực và có nguồn gốc. Chúng tôi xin chịu trách nhiệm trước Ban tổ chức Giải thưởng và pháp luật về các kết quả nghiên cứu của đề tài này.

Xác nhận của đại diện nhà trường
TM. Ban tổ chức cấp trường
(ký tên, đóng dấu)

Tác giả (*hoặc trưởng nhóm*)
Ký tên

**ĐOÀN THANH NIÊN CỘNG SẢN HỒ CHÍ MINH
BAN CHẤP HÀNH TP. HỒ CHÍ MINH**

**CÔNG TRÌNH DỰ THI
GIẢI THƯỞNG SINH VIÊN NGHIÊN CỨU KHOA HỌC EURÉKA
LẦN THỨ 23 NĂM 2021**

TÊN CÔNG TRÌNH:

LĨNH VỰC NGHIÊN CỨU:
CHUYÊN NGÀNH:

Mã số công trình:
(Phần này do BTC Giải thưởng ghi)

Ghi chú: (Không ghi tên trường, tên sinh viên thực hiện, giáo viên hướng dẫn ở trang bìa và trong toàn bộ các trang của đề tài nghiên cứu. Đề nghị sinh viên ghi rõ công trình nghiên cứu thuộc lĩnh vực, nhóm ngành nào theo thể lệ của Ban tổ chức và **xóa phần ghi chú này khi in**)

ĐƠN VỊ.....********TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2021***Kính gửi:**

TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TRẺ
(Cơ quan Thường trực Ban tổ chức Giải thưởng Sinh viên Nghiên cứu
Khoa học Euréka lần thứ 23 năm 2021)

TT	Tên công trình	Họ tên tác giả/nhóm tác giả	Ngày sinh	Nam/Nữ	Là sinh viên năm thứ	Lĩnh vực tham dự	Chuyên ngành tham dự	Số điện thoại liên lạc	Địa chỉ, (ghi đầy đủ thông tin)	Email	Họ tên/Học hàm học vị người hướng dẫn)
1.											
2.											
3.											
4.											

Xác Nhận của Chủ tịch
Hội đồng khoa học cấp trường
(Ký tên)

TM. BTC GIẢI THƯỞNG
EURÉKA CẤP TRƯỜNG
(Ký tên, đóng dấu)

*** Ghi chú:** Danh sách này sau khi đăng ký trực tuyến các đề tài của trường tham gia giải thưởng khoa học Euréka tại địa chỉ www.khoahoctre.com.vn, đơn vị **tải về** sau đó **in ra** và **đóng dấu xác nhận**. Đề nghị các đơn vị nhập đầy đủ và chính xác các thông tin trên để Ban tổ chức căn cứ vào danh sách này viết bằng khen, giấy chứng nhận cho thí sinh.

HƯỚNG DẪN TRÌNH BÀY BÀI BÁO KHOA HỌC

(Ban tổ chức chỉ yêu cầu bổ sung bài báo khoa học đối với các đề tài được chọn vào vòng chung kết Giải thưởng).

1. Yêu cầu chung đối với bài báo:

Bài báo điện tử gửi tới Ban tổ chức qua hộp thư điện tử: eureka@khoahoctre.com.vn

- Bài báo phải được trình bày rõ ràng ở dạng Microsoft Word.
- Bài báo được đánh máy trên giấy A4 (210 x 297 mm), với các lề trên, lề dưới là 2 cm, lề trái là 3 cm, lề phải là 2.5 cm.
- Phần nội dung sử dụng phông chữ *Times New Roman*, cỡ chữ, khoảng cách giữa các dòng là 1,5 lines.
- Phần bảng, đồ thị, hình ảnh và các ký hiệu phải được trình bày rõ ràng, sử dụng phông chữ *Arial*, cỡ chữ, khoảng cách giữa các dòng là 1 line. Nếu đồ thị và hình có nhiều phần thì chú thích theo A, B, C,... (sử dụng chữ in hoa, phông chữ *Arial*, cỡ chữ 10).
- Từ đầu tiên của câu không sử dụng các số tự nhiên, ký hiệu, chữ viết tắt.
- Họ và tên tác giả, tên cơ quan: Ghi đầy đủ họ và tên các tác giả. Nếu có nhiều đồng tác giả thuộc hai cơ quan trở lên thì phải chú thích bằng các chỉ dẫn (1, 2...) ở phía sau họ và tên của từng người.
- Địa chỉ liên lạc (Author for correspondence): Phải ghi rõ họ và tên, địa chỉ, điện thoại, Fax và hộp thư điện tử của một tác giả để liên hệ.

2. Bố cục Bài báo

Bài báo được sắp xếp theo các phần, các tiêu mục (không đánh số thứ tự) sau đây:

TÊN BÀI (tiếng Việt và tiếng Anh, sử dụng chữ IN HOA)

TÓM TẮT

Phần tóm tắt khoảng 250 - 350 từ tiếng Việt, cung cấp đầy đủ lượng thông tin cần thiết nhất để người đọc có thể hiểu được nội dung chính của bài báo, không trích dẫn tài liệu.

Nội dung bao gồm: Giới thiệu về vấn đề cần nghiên cứu (1 - 3 dòng); Trình bày phương pháp nghiên cứu và kết quả đạt được (5 - 7 dòng); Đưa ra bàn luận và kết luận (2 - 3 dòng).

Từ khóa: Phải có từ 5 - 7 từ khóa xếp theo thứ tự alphabet (A → Z).

MỞ ĐẦU/ĐẶT VẤN ĐỀ (INTRODUCTION): Giới thiệu khái quát về vấn đề nghiên cứu, ý nghĩa khoa học và thực tiễn, tóm lược tình hình (thông tin có liên quan phải mang tính thời sự, đã được cập nhật); Nêu rõ mục đích, nội

dung của công trình; Trình bày ngắn gọn.

NGUYÊN/VẬT LIỆU VÀ PHƯƠNG PHÁP (MATERIALS AND METHODS)

Mô tả đầy đủ nguồn gốc, xuất xứ nguyên/vật liệu, tên khoa học cơ thể sinh vật dùng trong nghiên cứu. Đối với thiết bị và hóa chất, phải ghi rõ tên, hãng, nước sản xuất.

Nếu là phương pháp chuẩn, hoặc đã được công bố trước đó thì nêu tên phương pháp, tác giả, tài liệu trích dẫn và trình bày ngắn gọn các bước chính của phương pháp.

Nếu là phương pháp chuẩn nhưng có cải tiến, bổ sung thì chỉ nêu tên phương pháp, tác giả, tài liệu trích dẫn và trình bày phần có cải tiến và bổ sung.

Nếu là phương pháp mới thì cần mô tả chi tiết nhưng phải ngắn gọn, đầy đủ thông tin về các bước tiến hành để người đọc hiểu và có thể lặp lại được thí nghiệm khi cần thiết.

KẾT QUẢ VÀ THẢO LUẬN (RESULTS AND DISCUSSION)

Có thể kết hợp hoặc tách riêng hai phần kết quả và thảo luận. Trình bày theo thứ tự logic các kết quả nghiên cứu và nêu các ý kiến thảo luận (bàn luận) về các kết quả thu được.

Kết quả phải có các số liệu thực nghiệm chính xác, hoàn chỉnh và phải được minh họa bằng các hình và bảng.

Thảo luận phải có các nhận xét, đánh giá, phân tích, so sánh với các công trình khác có liên quan. Phải nêu được các nhận định, định hướng, xu thế... của vấn đề nghiên cứu.

KẾT LUẬN (CONCLUSION)

Viết thành một đoạn văn, không gạch đầu dòng hoặc đánh số thứ tự. Nội dung đảm bảo ngắn gọn và xúc tích, tránh trùng lặp với các phần khác.

TÀI LIỆU THAM KHẢO (REFERENCES)

Tài liệu tham khảo sử dụng trong bài báo là những tài liệu khoa học chính thống được lưu chiểu, tài liệu mang tính thời sự, mới cập nhật. Hạn chế sử dụng tài liệu là các luận văn, luận án, tài liệu mạng, tài liệu lưu hành nội bộ, tài liệu mật của Quốc gia.

Trong bài viết, tài liệu được trích dẫn bằng cách ghi tên tác giả, năm xuất bản trong ngoặc đơn (). Nếu có 02 tác giả thì dùng dấu (,), 03 tác giả trở lên thì ghi tác giả đầu + *et al.*, năm, ví dụ: (Sambrook, Russell, 2001; Andersen *et al.*, 2002). Khi đưa tên tác giả vào câu văn thì thay dấu (,) giữa hai tác giả thành chữ “và”, thay cụm từ "*et al.*" bằng cụm từ “đồng tác giả”, năm để trong ngoặc đơn, ví dụ: ...Sambrook và Russell (2001)... , ...Andersen và đồng tác giả

(2002)... Tài liệu tham khảo/References không đánh số, sắp xếp theo thứ tự alphabet (A → Z).

Các tài liệu được trích dẫn theo mẫu sau đây:

Trích dẫn sách – một tác giả:

Nguyễn, Hiến Lê. 2002. *Bảy ngày trong Đồng tháp mười*. Hà Nội: nhà xuất bản Văn hóa Thông tin.

hoặc Nguyễn, H.L. 2002. *Bảy ngày trong Đồng tháp mười*. Hà Nội: nhà xuất bản Văn hóa Thông tin.

Trích dẫn sách – hai tác giả và ba hay bốn tác giả trở lên

Craton, M. and G. Saunders. 1992. *Islanders in the Stream: A history of the Bahamian people*. Athens: University of Georgia Press.

Leeder, S.R., Dobson, A.J., Gibbers, R.W., Patel, N.K., Mathews, P.S., Williams, D.W. & Mariot, D.L. 1996. *The Australian film industry*. Dominion Press: Adelaide.

Trích một chương sách từ một cuốn sách có nhiều tác giả

Repgen, K. 1987. What is a 'Religious War'? In E. I. Kouri and T. Scott (eds), *Politics and society in Reformation Europe*. pp. 311-328. London: Macmillan.

Trích bài báo từ một tạp chí (báo in)

Herring, G. 1998. 'The Beguiled: Misogynist myth or feminist fable?' *Literature Film Quarterly* 26 (3): pp. 214-219.

Trích bài báo (báo in) – không có tên tác giả

Thanh Niên. 2009. Chưa thống nhất diện Việt kiều được sở hữu nhiều nhà, 27.2, tr.3.

Trích dẫn một bài viết trên mạng – có tên tác giả

Nguyễn, Trần Bạt. 2009. *Cải cách giáo dục Việt Nam*, xem 12.3.2009 <http://www.chungta.com/Desktop.aspx/ChungTa-SuyNgam/Giao-Duc/Cai_cach_giao_duc_Viet_Nam/>

[Tên tác giả bài viết, ngày xem (accessed), địa chỉ trang web.]

Bài báo từ một tạp chí điện tử - có tên tác giả

Morris, A 2004. 'Is this racism? Representations of South Africa in the Sydney Morning Herald since the inauguration of Thabo Mbeki as president', *Australian Humanities Review*, Issue 33, August – October 2004, xem 29.5.2007, <http://www.lib.latrobe.edu.au/AH_R/archive/Issue-August-2004/morris.html>.

Trích từ website – nếu không có tên tác giả

Land for sale on moon 2007, xem 9.6.2007, <<http://www.moonlandregistry.com>>.

Tên tạp chí quốc tế được viết tắt theo quy định chung (Tham khảo Danh mục viết tắt các Tạp chí Quốc tế trên mạng Pubmed tại Website

(http://www.ncbi.nlm.nih.gov/entrez/journals/noprov/loftext_full_nopro.v.html) và bỏ dấu chấm sau chữ viết tắt. Tên tạp chí trong nước, tên sách và các tài liệu khác được viết đầy đủ.

SUMMARY

Khoảng 250 - 350 từ, cung cấp đầy đủ lượng thông tin cần thiết nhất, bản dịch phải thể hiện đúng nội dung phần tóm tắt bằng tiếng Việt.

Keywords: Phải có từ 5 - 7 từ tiếng Anh sắp xếp theo thứ tự alphabet (A → Z).

Hình và bảng (sử dụng phông chữ Arial, cỡ chữ 10, khoảng cách các dòng là 1 line)

Hình (bao gồm: *Hình vẽ, ảnh, đồ thị, sơ đồ, biểu đồ...*) và bảng phải được chuẩn bị kỹ lưỡng, đảm bảo chất lượng, có tính khoa học và thẩm mỹ cao khi in ấn. Hình ảnh màu để ở độ phân giải tối thiểu 600 dpi, hình ảnh đen trắng tối thiểu 1200 dpi.

Phía dưới hình và phía trên bảng phải có chú thích (Legend): Hình/Bảng + số thứ tự: Tên đầu đề ngắn gọn nhưng đảm bảo thông tin; Chú thích phải diễn giải rõ ràng các ký hiệu, dấu hiệu.

Trường hợp hình và bảng có quá ít thông tin thì không lập thành hình và bảng mà chuyển các số liệu đó thành lời văn và bình luận trong bài báo.

Không đưa những hình ảnh chất lượng kém, ít thông tin, phản cảm vào bài báo.

3. Các thuật ngữ, danh pháp khoa học, đơn vị đo lường và các ký hiệu viết tắt

Các thuật ngữ khoa học chưa được Việt hóa thì ưu tiên dùng nguyên bản tiếng Anh. Ví dụ: acid, amino acid, allele, chlorine, DNA, RNA, cặp base, glucose, latose, lipid, locus, nitrate, nitrogen, nucleotide, oxygen, peptide, phosphorus, phosphate, prime, virus,...

Các thuật ngữ khoa học từ các ngôn ngữ không thuộc hệ Latinh thì phải có phiên âm Latinh và chú thích bằng tiếng Anh.

Nếu dùng nhiều từ viết tắt thì phải có danh mục các từ viết tắt sau phần *Từ khóa*.

Các thuật ngữ, danh pháp khoa học, các ký hiệu đơn vị đo lường thông dụng được viết tắt, không cần chú thích, theo đúng quy định chung của nhà nước và quốc tế.

Thời gian (giây - s, phút - min, giờ - h); Trọng lượng (ng, μg , mg, $2\ \mu\text{g}$, $3\ \text{g}$, kg); Chiều dài/Độ dài (nm, μm , mm, cm, m, km); Dung tích/ Thể tích (ml, l, m, m³); Khối lượng phân tử (Da, kDa); Độ dài nucleotide (bp, kb); Mole (M); Nhiệt độ C ($^{\circ}\text{C}$); Nhiệt độ Kelvin (K); Calorie (cal); Kilocalorie (kcal); Gauss (G); Ampere (A); Volt (V); vòng/phút (rpm)....